

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Dự án thành phần: Sửa chữa Hồ chứa nước Thạch Bàn
Dự án: Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 803/TTr-STC ngày 31/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành với nội dung như sau:

- Tên công trình: Sửa chữa Hồ chứa nước Thạch Bàn
Thuộc Dự án: Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8).
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT.
- Địa điểm xây dựng: Xã Cát Sơn, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.
- Thời gian khởi công- hoàn thành: 20/10/2017 - 26/7/2019.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Nguồn	Dự toán công trình được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
				Số vốn đã thanh toán	Còn được thanh toán
	Tổng số	25.438.706	25.100.849	25.240.455	44.450
1	Nguồn vốn đầu tư công			25.240.455	
1.1	- Vốn WB			19.079.618	
	- Vốn ngân sách tỉnh			5.781.065	
	- Vốn ngân sách huyện Phù Cát			379.772	
	- Vốn phải thu hồi				184.056

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
	1	2	3
	Tổng số	25.438.706.000	25.100.849.000
1	Xây lắp	18.642.289.000	18.895.562.000
	<i>Trong đó: + Giá trị xây lắp</i>		<i>18.458.233.000</i>
	<i>+ Bảo hiểm xây lắp</i>		<i>146.129.000</i>
	<i>+ Xây dựng nhà tạm</i>		<i>124.800.000</i>
	<i>+ Một số công việc chung không xác định từ TK</i>		<i>166.400.000</i>
2	Chi phí bồi thường, GPMB	1.352.200.000	1.352.200.000
3	Chi phí Quản lý dự án	471.277.000	471.277.000
4	Chi phí Tư vấn ĐTXD	3.842.971.000	3.842.902.000
	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư		
	<i>Tư vấn khảo sát, lập Dự án đầu tư</i>	<i>905.889.000</i>	<i>905.889.000</i>
	Giai đoạn lập TK bản vẽ TC DT		
	<i>Chi khảo sát, lập TKBV thi công dự toán</i>	<i>1.447.742.000</i>	<i>1.447.742.000</i>
	<i>Chi phí giám sát thi công xây dựng</i>	<i>404.267.000</i>	<i>404.198.000</i>
	<i>Chi lập HS MT và đánh giá HSĐT</i>	<i>38.036.000</i>	<i>38.036.000</i>
	<i>Chi lập báo cáo theo chính sách nhà tài trợ</i>		
	<i>+ Chi lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường và báo cáo đánh giá tác động môi trường và xã hội</i>	<i>436.500.000</i>	<i>436.500.000</i>
	<i>+ Chi phí lập báo cáo an toàn đập</i>	<i>165.600.000</i>	<i>165.600.000</i>
	<i>+ Chi lập kế hoạch tái định cư</i>	<i>339.500.000</i>	<i>339.500.000</i>
	<i>Chi dịch tài liệu sang tiếng Anh</i>	<i>102.000.000</i>	<i>102.000.000</i>
	<i>Chi khảo sát, lập phương án kỹ thuật thi công và dự toán rà phá bom mìn, vật liệu nổ</i>	<i>3.437.000</i>	<i>3.437.000</i>

5	Chi khác	1.129.969.000	538.908.000
	<i>Chi rà phá bom mìn</i>	<i>177.019.000</i>	<i>177.019.000</i>
	<i>Chi thẩm định HSMT</i>	<i>9.509.000</i>	<i>9.509.000</i>
	<i>Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu</i>	<i>9.509.000</i>	<i>9.509.000</i>
	<i>Chi thẩm định TKBVTC và dự toán</i>	<i>43.399.000</i>	<i>43.399.000</i>
	<i>Chi thẩm định Dự án đầu tư</i>	<i>4.157.000</i>	<i>4.157.000</i>
	<i>Chi phí kiểm toán</i>	<i>241.567.000</i>	<i>241.565.000</i>
	<i>Chi thẩm tra, phê duyệt quyết toán</i>	<i>148.180.000</i>	<i>44.450.000</i>
	<i>Chi bảo hiểm xây dựng công trình</i>	<i>146.129.000</i>	<i>0</i>
	<i>Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu</i>	<i>50.000.000</i>	<i>0</i>
	<i>Chi thẩm định đánh giá tác động môi trường</i>	<i>7.800.000</i>	<i>7.800.000</i>
	<i>Chi thẩm định giá thiết bị</i>	<i>1.500.000</i>	<i>1.500.000</i>
	Chi phí HM chung	291.200.000	0
6	Dự phòng chi	0	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không.
- Chi phí không tạo nên tài sản: không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			25.100.849.000	25.100.849.000
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	0	0	25.100.849.000	25.100.849.000
2- Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đvt: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	25.100.849.000	
1. Đã bố trí	24.860.683.000	
- Vốn WB	19.079.618.000	
- Vốn Ngân sách tỉnh	5.781.065.000	
- Vốn Ngân sách huyện Phù Cát	379.722.000	
+ Vốn phải thu hồi	184.056.000	
2. Chưa bố trí	44.450.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán (16/12/2020) là:

+ Tổng số phải thu hồi (chi phí xây lắp): 184.056.000 đồng.

+ Tổng số phải thanh toán tiếp: 44.450.000 đồng

Trong đó: Chi thẩm tra, phê duyệt quyết toán: 44.450.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định
- UBND huyện Phù Cát	25.100.849.000

Điều 4. Chủ đầu tư, đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình và thực hiện việc bàn giao công trình theo quy định hiện hành. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan tiến hành cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND huyện Phù Cát và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K10, K17 (15b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh